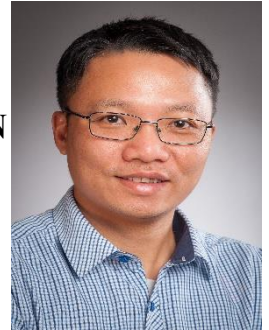


**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**  
**CHỨC DANH: Phó giáo sư**  
**Mã hồ sơ:.....**



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó:  ; Nội dung không đúng thì để trống: )

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Công nghệ Thông tin; Chuyên ngành: Khoa học máy tính

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên người đăng ký: Trần Cao Trường

2. Ngày tháng năm sinh: 20/05/1983; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Trục Hưng, Trục Ninh, Nam Định

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): Căn hộ 1101, 60 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Viện Công nghệ thông tin và Truyền thông, Học viện Kỹ thuật Quân sự, 236 Hoàng Quốc Việt, Cổ Nhuế, Bắc Từ Liêm, Hà Nội  
Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 0865452206;

E-mail: truongct@lqdtu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng, năm 01,2006 đến tháng, năm 08,2007: Trợ giảng tại Khoa Công nghệ thông tin, Học viện Kỹ thuật quân sự

Từ tháng, năm 09,2007 đến tháng, năm 08,2009: Học viên cao học tại Khoa Công nghệ thông tin, Học viện Kỹ thuật quân sự

Từ tháng, năm 09,2009 đến tháng, năm 08,2014: Giảng viên tại Khoa Công nghệ thông tin, Học viện Kỹ thuật quân sự

Từ tháng, năm 09,2014 đến tháng, năm 05,2018: Nghiên cứu sinh tại Đại học Victoria, Niu Di Lân

Từ tháng, năm 06,2018 đến tháng, năm 01,2019: Nghiên cứu sau tiến sỹ tại Đại học Victoria, Niu Di Lân

Từ tháng, năm 02,2019 đến tháng, năm 12,2020: Giảng viên tại Khoa Công nghệ thông tin, Học viện Kỹ thuật quân sự

Từ tháng, năm 01,2021 đến tháng, năm 01,2022: Phó chủ nhiệm bộ môn tại Khoa Công nghệ thông tin, Học viện Kỹ thuật quân sự

Từ tháng, năm 02,2022 đến tháng, năm 12,2022: Chủ nhiệm bộ môn tại Khoa Công nghệ thông tin, Học viện Kỹ thuật quân sự

Từ tháng, năm 01,2023 đến tháng, năm 06,2023: Chủ nhiệm bộ môn tại Viện Công nghệ thông tin và Truyền thông, Học viện Kỹ thuật quân sự

Chức vụ hiện nay: Chủ nhiệm bộ môn; Chức vụ cao nhất đã qua: Chủ nhiệm bộ môn

Cơ quan công tác hiện nay: Viện Công nghệ thông tin và Truyền thông, Học viện Kỹ thuật quân sự

Địa chỉ cơ quan: 236 Hoàng Quốc Việt, Cổ Nhuế, Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại cơ quan:

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Học viện Kỹ thuật quân sự

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH [3] ngày 22 tháng 06 năm 2005, số văn bằng: QC033681, ngành: Toán tin ứng dụng, chuyên ngành: Toán tin ứng dụng

Nơi cấp bằng ĐH [3] (trường, nước): Đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội

- Được cấp bằng ThS [4] ngày 20 tháng 07 năm 2009, số văn bằng: A 051948, ngành: Công nghệ thông tin, chuyên ngành: Khoa học máy tính

Nơi cấp bằng ThS [4] (trường, nước): Học viện Kỹ thuật quân sự

- Được cấp bằng TS [5] ngày 24 tháng 09 năm 2018, số văn bằng: Không có thông tin, ngành: Khoa học máy tính, chuyên ngành: Khoa học máy tính

Nơi cấp bằng TS [5] (trường, nước): Đại học Victoria, Niu Di Lân

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Học viện Kỹ thuật Quân sự

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Công nghệ thông tin

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Học máy tiên hóa cho phân lớp với dữ liệu không đầy đủ (evolutionary machine learning for classification with incomplete data): nghiên cứu đề xuất các phương pháp dựa trên tính toán tiên hóa để tăng độ chính xác và giảm thời gian tính toán cho các thuật toán học máy khi thực hiện phân lớp với dữ liệu bị thiếu.

- Giảm chiều cho tối ưu nhiều mục tiêu (objective reduction in many-objective optimization): nghiên cứu đề xuất các phương pháp dựa trên học máy để giảm số lượng các hàm mục tiêu dư thừa trong các bài toán tối ưu nhiều mục tiêu.
- Ứng dụng học máy và tính toán tiến hóa: nghiên cứu ứng dụng các kỹ thuật học máy và tính toán tiến hóa để giải quyết một số bài toán thực tế.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 6 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận án ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 2 cấp Cơ sở;
- Đã công bố (số lượng) 37 bài báo khoa học, trong đó 8 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) 0 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 0, trong đó 0 thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 0

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên khen thưởng	Cấp khen thưởng	Năm khen thưởng
1	Bài báo tối nhất	Ban tổ chức hội nghị Châu Á Thái Bình Dương về Các hệ thống thông minh	2016
2	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	Học viện Kỹ thuật quân sự	2020
3	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	Học viện Kỹ thuật quân sự	2021
4	Bằng khen hướng dẫn sinh viên NCKH	Học viện Kỹ thuật quân sự	2022
5	Giảng viên dạy giỏi	Học viện Kỹ thuật quân sự	2020
6	Giảng viên dạy giỏi	Học viện Kỹ thuật quân sự	2021
7	Giảng viên dạy giỏi	Học viện Kỹ thuật quân sự	2022

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

TT	Tên kỷ luật	Cấp ra quyết định	Số quyết định	Thời hạn hiệu lực
Không có				

**B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ**

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Về phẩm chất, tư tưởng, đạo đức: luôn có ý thức giữ gìn danh dự, lương tâm nhà giáo; công bằng, đánh giá đúng thực chất năng lực của người học; sẵn sàng giúp đỡ, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người học và đồng nghiệp.

- Về nâng cao năng lực, chuyên môn: không ngừng học tập, nâng cao trình độ chuyên môn. Đã hoàn thành chương trình thạc sỹ (2007-2009) tại Học viện Kỹ thuật Quân sự; hoàn thành chương trình tiến sỹ (2014-2018) tại đại học Victoria, Niu Di Lân; thực tập sinh sau tiến sỹ (2018-2019) tại đại học Victoria, Niu Di Lân.

- Đối với nhiệm vụ giảng dạy: luôn chấp hành tốt qui định giảng dạy. Tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, xây dựng chương trình đào tạo chuyên ngành Khoa học máy tính. Đã được Học viện Kỹ thuật quân sự tặng danh hiệu giáo viên dạy giỏi 3 năm học liên tục (2019-2020, 2020-2021, 2021-2022).

- Đối với nhiệm vụ nghiên cứu khoa học: Luôn chủ động, tích cực trong công tác nghiên cứu khoa học. Đã chủ trì 02 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở; là thành viên chính/thành viên của 04 đề tài cấp nhà nước. Đã công bố 37 công trình khoa học, trong đó có 08 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín, 04 bài báo tạp chí trong nước, 24 báo cáo khoa học thuộc hội nghị quốc tế (trong đó có 21 báo cáo thuộc danh mục Scopus), 01 bài báo cáo hội thảo trong nước. Hiện nay chỉ số h-index trên Google scholar của tôi là 12, với tổng số trích dẫn là 436.

- Các hoạt động chuyên môn khác: Tích cực tham gia các hoạt động trong cộng đồng học thuật

+ Là thư ký khoa học Chuyên san Công nghệ thông tin và Truyền thông, thuộc Tạp chí Khoa học và Kỹ thuật của Học viện Kỹ thuật Quân sự

+ Tham gia tổ chức một số hội thảo quốc tế như Asia Pacific Symposium on Intelligent and Evolutionary Systems (IES 2017), Australasian Joint Conference on Artificial Intelligence (AJCAI 2018), International Conference on Computing and Communication Technologies (RIVF, 2021).

+ Thành viên ban chương của một số hội thảo quốc tế có uy tín như The International Conference on Knowledge and Systems Engineering (KSE, 2021, 2022), The Genetic and Evolutionary Computation Conference (GECCO, 2020), International Conference on Computing and Communication Technologies (RIVF, 2021).

+ Tham gia phản biện bài báo cho các tạp chí chuyên ngành uy tín như IEEE Transactions on Evolutionary Computation, SCIE, Q1, IF: 16.497; IEEE Transactions on Cybernetics, SCIE, Q1, IF: 19.118; Engineering Applications of Artificial Intelligence, SCIE, Q1, IF: 7.802.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 10 năm 0 tháng
- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2012-2013					390		390/390/270
2	2013-2014					420		420/420/270
3	2019-2020			3		420	45	465/510/270
03 năm học cuối								
4	2020-2021					420	45	465/510/270
5	2021-2022			1		300	120	420/480/230
6	2022-2023			2		300	150	450/570/216

(\*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

### 3. Ngoại ngữ

#### 3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài :

- Học ĐH ; Tại nước: ; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS  hoặc luận án TS  hoặc TSKH ; Tại nước: Niu Di Lân năm 2018

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng: ; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Chứng chỉ Certificate of Proficiency in English của Đại học Victoria - Niu Di Lân

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Tuấn Cường		X	X		07/2018 đến 07/2020	Học viện Kỹ thuật quân sự	08/06/2020
2	Nguyễn Đức Mạnh		X	X		07/2018 đến 07/2020	Học viện Kỹ thuật quân sự	06/08/2020
3	Trương Tiến Phúc		X		X	07/2018 đến 07/2020	Học viện Kỹ thuật quân sự	06/08/2020
4	Nguyễn Chí Công		X		X	07/2020 đến 07/2022	Học viện Kỹ thuật quân sự	03/06/2022

5	Nguyễn Đình Hưng		X	X		07/2021 đến 06/2023	Học viện Kỹ thuật quân sự	02/06/2023
6	Lê Quang Thái		X		X	07/2021 đến 06/2023	Học viện Kỹ thuật quân sự	02/06/2023

**Ghi chú:** Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Không có							

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS:  
0 ()

**Lưu ý:**

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm) / Kết quả
Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ					

1	Nghiên cứu và xây dựng chương trình nhận dạng người nói không phụ thuộc từ khoá	CN	10.1.01/CNTT, cấp Cơ sở	01/01/2010 đến 30/12/2010	21/04/2011
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ					
2	Nghiên cứu và ứng dụng học sâu cho nhận dạng người nói	CN	21.1.11, cấp Cơ sở	01/08/2021 đến 30/08/2022	02/03/2023

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
1	Sử dụng đặc trưng MFCC và mô hình lượng tử hóa vectơ trong bài toán xác thực người nói tiếng Việt không phụ thuộc vào từ khóa	2	Không	Tạp chí Khoa học và Kỹ thuật - Học viện Kỹ thuật Quân sự			130 33-42	10/2009
2	<a href="#">Impact of imputation of missing values on genetic programming based multiple feature construction</a>	3	Có	In Proceedings of the 2015 Congress on Evolutionary Computation (CEC), IEEE, ISBN: 978-1-4799-7492-4	- Scopus	7	2398-2405	05/2015



	<a href="#">for classification</a>							
3	<a href="#">Multiple Imputation for Missing Data Using Genetic Programming</a>	3	Có	Proceedings of the 2015 Annual Conference on Genetic and Evolutionary Computation (GECCO), ACM, ISBN: 978-1-4503-3472-3	- Scopus	24		07/2015
4	<a href="#">A Genetic Programming-Based Imputation Method for Classification with Missing Data</a>	3	Có	Proceedings of the 19th European Conference on Genetic Programming (EuroGP), Springer, ISBN: 978-3-319-30667-4	- Scopus	16	149-163	03/2016
5	<a href="#">A Wrapper Feature Selection Approach to Classification with Missing Data</a>	4	Có	Proceedings of the 19th European Conference on Applications of Evolutionary Computation (EvoApplications), Springer, ISBN: 978-3-319-31203-3	- Scopus	16	685-700	03/2016
6	<a href="#">Directly Constructing Multiple Features for Classification with Missing Data using Genetic</a>	4	Có	Proceedings of the 2016 on Genetic and Evolutionary Computation Conference (GECCO), ACM, ISBN: 978-1-4503-4323-7	- Scopus	3	69-70	07/2016

	<a href="#">Programming with Interval Functions</a>							
7	<a href="#">Directly evolving classifiers for missing data using genetic programming</a>	3	Có	In Proceedings of the 2016 Congress on Evolutionary Computation (CEC), IEEE, ISBN: 978-1-5090-0624-3	- Scopus	4	5278-5285	07/2016
8	<a href="#">Improving performance for classification with incomplete data using wrapper-based feature selection</a>	4	Có	Evolutionary Intelligence, ISSN: 1864-5909	Có - ESCI <i>IF: 2.957, Q2</i>	24	9 81-94	09/2016
9	<a href="#">Multiple Imputation and Ensemble Learning for Classification with Incomplete Data</a>	3	Có	Proceedings of the 20th Asia Pacific Symposium on Intelligent and Evolutionary Systems (IES), Springer, ISBN: 978-3-319-49048-9	- Scopus	19	401-415	11/2016
10	<a href="#">Bagging and Feature Selection for Classification with Incomplete Data</a>	4	Có	Proceedings of the 20th European Conference on the Applications of Evolutionary Computation, Springer, ISBN: 978-3-319-55848-6	- Scopus	15	471-486	03/2017

11	<a href="#">Genetic programming-based feature construction for classification with incomplete data</a>	4	Có	Proceedings of the 2017 Annual Conference on Genetic and Evolutionary Computation (GECCO), ACM, ISBN: 978-1-4503-4920-8	- Scopus	10	1033-1040	07/2017
12	<a href="#">Multiple imputation and genetic programming for classification with incomplete data</a>	4	Có	Proceedings of the 2017 Annual Conference on Genetic and Evolutionary Computation (GECCO) Proceedings of the 2017 Annual Conference on Genetic and Evolutionary Computation (GECCO), ACM, ISBN: 978-1-4503-4920-8	- Scopus	20	521-528	07/2017
13	<a href="#">An ensemble of rule-based classifiers for incomplete data</a>	5	Có	Proceedings of the 21st Asia Pacific Symposium on Intelligent and Evolutionary Systems (IES), IEEE, ISBN: 978-1-5386-1899-8	- Scopus	4	7-12	11/2017
14	<a href="#">An effective and efficient approach to classification with</a>	5	Có	Knowledge-Based Systems, ISSN: 0950-7051	Có - SCIE <i>IF: 8.319, Q1</i>	32	154 1-16	08/2018

	<a href="#">incomplete data</a>							
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
15	<a href="#">Genetic Programming with Interval Functions and Ensemble Learning</a>	4	Có	Proceedings of the 31st Australasian Joint Conference on Artificial Intelligence, Springer, ISBN: 978-3-030-03990-5	- Scopus	8	577-589	11/2018
16	<a href="#">Improving performance of classification on incomplete data using feature selection and clustering</a>	5	Có	Applied Soft Computing, ISSN: 1568-4946	Có - SCIE <i>IF: IF: 8.236, Q1</i>	40	73 848-861	12/2018
17	<a href="#">Multi-Round Random Subspace Feature Selection for Incomplete Gene Expression Data</a>	4	Không	In Proceedings of the 2019 Congress on Evolutionary Computation (CEC), IEEE, ISBN: 978-1-7281-2154-3	- Scopus	5	2544-2551	06/2019
18	<a href="#">An improvement of clustering-based objective reduction method for many-objective</a>	3	Không	Journal of Science and Technique - Le Quy Don Technical University, Section on Information and Communication Technology (ICT), ISSN: 1859-0209			8, 2, 19-34	10/2019

	<a href="#">optimization problems</a>							
19	<a href="#">A Pareto Corner Search Evolutionary Algorithm and Principal Component Analysis for Objective Dimensionality Reduction</a>	3	Không	In Proceedings of the 11th International Conference on Knowledge and Systems Engineering (KSE), IEEE, ISBN: 978-1-7281-3004-0	- Scopus	1	25-30	10/2019
20	<a href="#">Adversarial Examples Against Image-based Malware Classification Systems</a>	4	Không	In Proceedings of the 11th International Conference on Knowledge and Systems Engineering (KSE), IEEE, ISBN: 978-1-7281-3004-0	- Scopus	4	347-351	10/2019
21	<a href="#">Predicting the onset of type 2 diabetes using wide and deep learning with electronic health records</a>	8	Không	Computer Methods and Programs in Biomedicine, ISSN: 0169-2607	C6 - SCIE <i>IF: IF: 7.027, Q1</i>	95	182 1-9	12/2019
22	<a href="#">Clustering Method using Pareto Corner Search Evolutionary Algorithm for Objective Reduction in Many-Objective</a>	3	Không	In Proceedings of 10th International Symposium on Information and Communication Technology, ACM, ISSN: 978-1-4503-7245-9	- Scopus	1	78-84	12/2019

	<a href="#">Optimization Problems</a>							
23	<a href="#">Improving many objective optimisation algorithms using objective dimensionality reduction</a>	3	Có	Evolutionary Intelligence, ISSN: 1864-5909	Có - ESCI <i>IF: IF: 2.957, Q2</i>	4	13 365-380	09/2020
24	<a href="#">Development of GMDH-Based Storm Surge Forecast Models for Sakaiminato, Tottori, Japan</a>	6	Không	Journal of Marine Science and Engineering, ISSN: 2077-1312	Có - SCIE <i>IF: IF: 2.744, Q2</i>	4	8, 10, 1-27	10/2020
25	<a href="#">Genetic Programming for storm surge forecasting</a>	7	Có	Ocean Engineering, ISSN: 0029-8018	Có - SCIE <i>IF: IF: 4.327, Q1</i>	22	215 1-8	11/2020
26	Ứng dụng học máy cho định giá nhà riêng tại Hà Nội	2	Không	Hội thảo quốc gia lần thứ XXIII: Một số vấn đề chọn lọc của Công nghệ thông tin và truyền thông.			459-465	11/2020
27	<a href="#">Key frame and skeleton extraction for deep learning-based human action recognition</a>	7	Không	In Proceedings of 2021 International Conference on Computing and Communication Technologies (RIVF), IEEE, ISBN: 978-1-6654-4713-3	- Scopus		180-185	08/2021
28	<a href="#">Multiple Imputation by Generative</a>	6	Không	In Proceedings of 2021 International Conference on	- Scopus	2	162-167	08/2021

	<a href="#">Adversarial Networks for Classification with Incomplete Data</a>			Computing and Communication Technologies (RIVF), IEEE, ISBN: 978-1-6654-4713-3				
29	<a href="#">Deep Representation Learning for Vietnamese Speaker Recognition</a>	3	Có	In Proceedings of 13th International Conference on Knowledge and Systems Engineering (KSE), ISSN: 978-1-6654-9976-7	- Scopus		1-4	11/2021
30	<a href="#">Data Augmentation for Small Face Datasets and Face Verification by Generative Adversarial Networks Inversion</a>	6	Không	In Proceedings of 13th International Conference on Knowledge and Systems Engineering (KSE), ISSN: 978-1-6654-9976-7	- Scopus	1	1-6	11/2021
31	<a href="#">Improve Performance of Pareto Corner Search-based Objective Reduction in Many-Objective Optimization</a>	3	Không	Evolutionary Intelligence, ISSN: 1864-5909	Có - ESCI <i>IF: IF: 2.957, Q2</i>		1-16	10/2022
32	<a href="#">Hybrid ensemble learning</a>	2	Có	In Proceedings of 2022 International Conference on	- Scopus		88-93	12/2022

	<a href="#">approaches for cancer classification from gene expression data</a>			Computing and Communication Technologies (RIVF), IEEE, ISBN: 978-1-6654-6167-2				
33	<a href="#">Improving the performance of imputation methods for gene expression classification using feature selection</a>	1	Có	In Proceedings of 2022 International Conference on Computing and Communication Technologies (RIVF), IEEE, ISBN: 978-1-6654-6167-2	- Scopus		334-339	12/2022
34	<a href="#">Ensemble Learning Approaches for Classification with High-Dimensional Data</a>	1	Có	Journal of Science and Technique - Le Quy Don Technical University, Section on Information and Communication Technology (ICT), ISSN: 1859-0209			12, 1, 83-96	06/2023
35	<a href="#">Deep Learning for Simultaneous Imputation and Classification of Time Series Incomplete Data</a>	3	Có	Journal of Science and Technique - Le Quy Don Technical University, Section on Information and Communication Technology (ICT), ISSN: 1859-0209			12, 1, 110-125	06/2023
36	Genetic Programming for Bee Audio Classification	3	Không	8th International Conference on Intelligent Information				02/2023



				Technology (ICIIT 2023)				
37	Evolutionary Generative Adversarial Network for Missing Data Imputation	3	Không	The 12th Conference on Information Technology and its Applications				05/2023

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 3 ( [16] [23] [25] )

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Không có							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 0

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
Không có					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
Không có					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi Chú
Không có						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế\*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì không đủ 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

*Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.*

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:
- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**Hà Nội, ngày 06 tháng 07 năm 2023**

**Người đăng ký  
(Ký và ghi rõ họ tên)**